UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 225 /KH - UBND	*Đại Đồng, ngày 30 tháng 09 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND tỉnh về Đề án phát triển lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Đại Đồng

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên về Đề án phát triển lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 31/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 và tình hình thực tiễn lực lượng lao động trên địa bàn xã Đại Đồng; Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND tỉnh nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển lực lượng lao động xã Đại Đồng có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân địa phương về vai trò quyết định của nhân lực chất lượng cao đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Phấn đấu nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ, kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm bền vững cho lao động địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát định hướng chỉ đạo của tỉnh và tình hình thực tế tại xã Đại Đồng; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, tính khả thi cao.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng phòng chuyên môn thuộc xã, Trạm Y tế, Công an xã, các trường học và Ban quản lý các thôn; bảo đảm "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả".

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển lực lượng lao động xã Đại Đồng đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; từng bước chuẩn hóa trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, kỹ năng số, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động.

- Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần cùng toàn tỉnh xây dựng Hưng Yên trở thành trung tâm công nghiệp - đô thị thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm phối hợp vận động, tư vấn đào tạo mới và đào tạo lại kỹ năng nghề cho từ 200 - 250 lao động trên địa bàn xã.

- Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của xã đạt trên 40,5%.

- Phấn đấu 100% người lao động trên địa bàn xã được phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lực lượng lao động của xã giảm còn dưới 15%.

- 100% người lao động cư trú trên địa bàn được tham gia khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Tối thiểu 70% người lao động làm việc tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã được bảo đảm điều kiện an toàn, vệ sinh lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và nâng cao nhận thức xã hội

- Đổi mới và đa dạng hóa công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về phát triển nguồn nhân lực, học nghề, lập nghiệp trên hệ thống loa phát thanh xã Đại Đồng, trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

- Nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh và Nhân dân về vai trò quyết định của kỹ năng nghề, kỹ năng số trong bối cảnh chuyển đổi số; xóa bỏ tâm lý trọng bằng cấp.

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh các gương lao động giỏi, công nhân lành nghề, hộ gia đình chuyển đổi nghề nghiệp thành công trên địa bàn xã.

2. Đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh

- Chỉ đạo Ban Giám hiệu các trường THCS trên địa bàn tổ chức tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm thực tế tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao trong và ngoài địa phương.

3. Quản lý, đối soát và xây dựng hệ thống dữ liệu lực lượng lao động

- Xây dựng, cập nhật và làm sạch cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm trên địa bàn xã; bảo đảm kết nối, liên thông đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID).

- Hằng năm rà soát, thống kê chính xác số lượng lao động trong độ tuổi, lao động thất nghiệp, lao động chuyển dịch từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ, lao động làm việc ngoài tỉnh và lao động đi làm việc ở nước ngoài trở về.

4. Kết nối cung - cầu lao động và hỗ trợ các nhóm lao động yếu thế

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại xã; cung cấp thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp cho người lao động.

- Triển khai đầy đủ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề ngắn hạn, tạo việc làm cho các nhóm lao động yếu thế (hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, bộ đội xuất ngũ, lao động nữ nông thôn).

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, đăng ký cư trú, hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục…) cho lao động ngoài tỉnh đến sinh sống và làm việc trên địa bàn xã.

5. Nâng cao thể lực, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn vệ sinh lao động

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân và người lao động trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp, hộ kinh doanh gia đình chấp hành nghiêm các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và cải thiện môi trường làm việc.

- Tuyên truyền, nâng cao tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động và phong trào rèn luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe tại các thôn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã hoặc từ nguồn xã hội hóa, hoặc huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã điều phối chung việc triển khai Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng chuyên môn, Trạm Y tế, Công an xã và các thôn.

- Làm đầu mối quản lý, tổng hợp cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm của xã; phối hợp rà soát, thẩm định kế hoạch đào tạo nghề hằng năm.

- Trực tiếp tổng hợp số liệu, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hằng năm trước ngày 10/12.

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh xã Đại Đồng và loa kéo tay tại các thôn về chủ trương, chính sách phát triển lực lượng lao động, học nghề và chuyển đổi số.

- Phối hợp với các trường học tổ chức các hoạt động truyền thông hướng nghiệp, tôn vinh các gương lao động xuất sắc trên địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp và bảo hiểm xã hội cho người dân, thanh niên và người lao động trên địa bàn.

- Phối hợp với Công an xã đơn giản hóa, giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, xác minh nhân thân, đăng ký cư trú/tạm trú cho người lao động ngoài tỉnh đến làm việc và sinh sống trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động và các hộ kinh doanh/doanh nghiệp nhỏ hiểu rõ quyền, nghĩa vụ pháp lý; tham gia công tác hòa giải ở cơ sở đối với các vướng mắc, tranh chấp lao động phát sinh nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

3. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội dự trừ kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã.

4. Trạm Y tế xã

- Chủ trì tổ chức chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người dân và người lao động trên địa bàn xã.

- Lồng ghép tư vấn nâng cao thể lực, dinh dưỡng, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại cộng đồng.

5. Công an xã

- Phối hợp với các ông, bà trưởng thôn rà soát, xác thực thông tin số định danh cá nhân, dữ liệu cư trú phục vụ làm sạch cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm trên hệ thống VNeID.

- Tạo điều kiện giải quyết nhanh chóng các thủ tục đăng ký tạm trú, thường trú cho lao động ngoài tỉnh đến làm việc, sinh sống trên địa bàn xã.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Trực tiếp rà soát, nắm bắt biến động lao động, số lượng lao động chưa có việc làm, lao động có nhu cầu học nghề từng hộ gia đình gửi về phòng Văn hóa – Xã hội xã.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp đào tạo nghề, phiên giao dịch việc làm và khám sức khỏe định kỳ.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số, tham gia chuyển đổi nghề nghiệp.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm và an toàn lao động trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND tỉnh về Đề án phát triển lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Đại Đồng. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (***qua Phòng Văn hóa - Xã hội***) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể xã;
- Các ông (bà) trưởng thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành